

Quy định giao dịch chứng khoán tại HNX

1. Thời gian giao dịch chứng khoán niêm yết

Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần, trừ ngày nghỉ lễ theo quy định của Luật lao động hoặc quyết định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

1.1. Đối với giao dịch Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF niêm yết

Phiên	Thời gian	Phương thức giao dịch
Phiên sáng	9h00 ~ 11h30	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng*: LO, MTL, MOK, MAK Giao dịch thỏa thuận
Nghỉ trưa	11h30 ~ 13h00	
Phiên chiều	13h00 ~ 14h30	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng*: LO, MTL, MOK, MAK Giao dịch thỏa thuận
	14h30 ~ 14h45	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa Lệnh áp dụng*: LO, ATC Giao dịch thỏa thuận
	14h45 ~ 15h00	Khớp lệnh sau giờ Lệnh áp dụng*: PLO Giao dịch thỏa thuận

1.2. Đối với giao dịch Trái phiếu:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh giao dịch
-------	-----------------------	---------------	---------------------

Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 – 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 – 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 – 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 – 14h30	
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30-14h45	
	Giao dịch thỏa thuận	Trong phiên: 9h00 – 11h30 13h00 – 14h45 Sau phiên: 14h45 – 15h00	

1.3. Đối với giao dịch tại Upcom

Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch
Khớp lệnh liên tục I	09:00 – 11:30
Khớp lệnh liên tục II	13:00 – 15:00
Giao dịch thỏa thuận	09:00 – 15:00

2. Phương thức khớp lệnh

A. Các loại lệnh giao dịch:

i. Lệnh giới hạn (LO)

Là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn. Lệnh có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

ii. Lệnh thị trường trên sàn HNX

Lệnh mua tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường trong phiên khớp lệnh liên tục. Trong đó có 03 loại lệnh sau:

- Lệnh MAK: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ bị hủy ngay sau khi khớp.
- Lệnh MOK: Là lệnh nếu không được thực hiện toàn bộ thì bị hủy trên hệ thống ngay sau khi nhập.
- Lệnh MTL: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ chuyển thành lệnh LO

iii. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa (ATC):

- Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa. Lệnh ATC không được ưu tiên trước Lệnh giới hạn (LO) mua trần/Lệnh giới hạn bán sàn đã được nhập trước.
- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa sẽ không xác định được giá khớp lệnh nếu chỉ có lệnh ATC trên sổ lệnh
- Lệnh sẽ tự động tự hủy bỏ sau khi hết phiên nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.

iv. Lệnh khớp lệnh sau giờ (PLO)

- Lệnh PLO là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa sau khi kết thúc phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa.
- Lệnh PLO chỉ được đẩy lên sổ trong phiên giao dịch sau giờ.
- Lệnh PLO chia thành 2 đợt khớp lệnh và không được phép hủy, sửa:
 - 14h45-14h55: khớp lệnh định kỳ
 - 14h55-15h00: khớp lệnh liên tục

- Trong trường hợp trong phiên khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ đóng cửa không xác định được giá thực hiện khớp lệnh, lệnh PLO sẽ không được nhập vào hệ thống.

B. Phương thức giao dịch:

– **Khớp lệnh định kì:** Được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.

+ Nguyên tắc xác định giá là mức giá thực hiện đạt khối lượng giao dịch lớn nhất. Nếu có nhiều mức giá thỏa mãn điều kiện ở trên thì mức giá trùng hoặc gần nhất với giá thực hiện của lần khớp lệnh gần nhất sẽ được chọn.

+ Trong phiên khớp lệnh định kỳ không được sửa, hủy lệnh.

– **Khớp lệnh liên tục:** Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

– **Giao dịch thỏa thuận:** Bên mua và bên bán tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch, sau đó thông báo cho công ty chứng khoán ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch. Hoặc bên mua/bên bán thông qua công ty chứng khoán để tìm đối tác giao dịch thỏa thuận đối ứng.

* **Lưu ý:** Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết / đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, các lệnh mua / bán chứng khoán theo phương thức giao dịch thỏa thuận không được thực hiện cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

3. Nguyên tắc khớp lệnh

– **Ưu tiên về giá:** Các lệnh có mức giá tốt hơn (lệnh mua với mức giá cao hơn, lệnh bán với mức giá thấp hơn) được ưu tiên thực hiện trước

– **Ưu tiên về thời gian:**

- Lệnh mua hoặc bán có cùng mức giá thì lệnh giao dịch được nhập trước vào hệ thống được ưu tiên thực hiện trước.
- Trong đợt khớp lệnh liên tục, nếu lệnh mua và bán thỏa mãn về giá ($\text{Giá mua} \geq \text{Giá bán}$) thì mức giá khớp là mức giá của lệnh nhập vào hệ thống trước.

4. Đơn vị giao dịch và yết giá

A. Đơn vị giao dịch:

- Đơn vị giao dịch (lô chẵn) đối với giao dịch lô chẵn là 100 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ.
 - Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 5.000 cổ phiếu đối với HNX, chứng chỉ quỹ ETF; không quy định đơn vị giao dịch.
 - Giao dịch lô lẻ (từ 1 đến 99 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ hoặc chứng quyền có bảo đảm) có thể được thực hiện thông qua khớp lệnh liên tục hoặc giao dịch thỏa thuận.
- Giao dịch lô lẻ của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền có bảo đảm mới niêm yết hoặc giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng, đình chỉ giao dịch từ 25 ngày giao dịch liên tiếp trở lên không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.*
- Đơn vị giao dịch trái phiếu là 1.

B. Đơn vị yết giá:

Hình thức giao dịch	Cổ phiếu (Niêm yết)	Chứng chỉ quỹ ETF (Niêm yết)	Trên Upcom
Giao dịch khớp lệnh	100 đồng	1 đồng	100 đồng
Giao dịch thỏa thuận	1 đồng	1 đồng	100 đồng

- Đơn vị yết giá đối với giao dịch trái phiếu doanh nghiệp là 1 đồng.

5. Giá tham chiếu và biên độ dao động giá

A. Giá tham chiếu:

i. Với chứng khoán niêm yết:

- Giá tham chiếu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó (là mức giá khớp lệnh cuối cùng trong ngày giao dịch gần nhất trước đó).
- Việc xác định giá tham chiếu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức niêm yết, công ty quản lý quỹ và tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) đề xuất. Nếu trong 3 ngày giao dịch liên tục kể từ ngày giao dịch đầu tiên chưa xác định được mức giá để sử dụng làm giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp, tổ chức niêm yết, công ty quản lý quỹ và tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) sẽ phải xác định lại giá tham chiếu.
- Trường hợp cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF được hưởng cổ tức và /hoặc các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá

đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị các quyền kèm theo.

– Giá tham chiếu sẽ không bị điều chỉnh trong các trường hợp doanh nghiệp phát hành trái phiếu chuyển đổi hoặc doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền (sau khi đã điều chỉnh theo các quyền khác – nếu có).

– Trường hợp chứng khoán bị tạm ngừng giao dịch trên 25 phiên, khi được giao dịch trở lại, giá tham chiếu do HNX quyết định sau khi được UBCKNN chấp thuận.

ii. Với chứng khoán trên sàn Upcom: là bình quân gia quyền của các giá giao dịch lô chấp thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày có giao dịch khớp lệnh liên tục gần nhất trước đó.

B. Biên độ dao động giá:

– Biên độ dao động giá của cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ ETF trong ngày với chứng khoán niêm yết là $\pm 10\%$ và trên sàn Upcom là $\pm 15\%$ (so với giá tham chiếu)

– Biên độ dao động giá là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu được áp dụng trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ mới niêm yết, ngày đầu tiên giao dịch trở lại đối với cổ phiếu bị tạm ngừng giao dịch trên 25 ngày giao dịch, và với trường hợp trả cổ tức hoặc thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu, tách doanh nghiệp niêm yết.

– Đối với sàn Upcom: Biên độ dao động giá là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu được áp dụng trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại đối với cổ phiếu bị tạm ngừng giao dịch trên 25 ngày giao dịch, và với trường hợp trả cổ tức hoặc thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu hoặc trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền.

– Giá trần / sàn:

- Giá trần = Giá tham chiếu $\times (100\% + \text{Biên độ dao động})$
- Giá sàn = Giá tham chiếu $\times (100\% - \text{Biên độ dao động})$

Đối với cổ phiếu có mức giá trần/ sàn sau khi điều chỉnh biên độ dao động $\pm 10\%$ (hoặc $\pm 15\%$ với sàn Upcom) nhưng giá trần/ sàn vẫn bằng mức giá tham chiếu sẽ điều chỉnh như sau:

- Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + một đơn vị yết giá
- Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu – một đơn vị yết giá

Trường hợp giá tham chiếu bằng 100 đồng:

- Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + một đơn vị yết giá
- Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu

6. Đặt lệnh giao dịch:

- Được phép đặt đồng thời cả lệnh mua và lệnh bán cùng một loại chứng khoán trong phiên khớp lệnh liên tục. (Lưu ý: Khi đã tồn tại lệnh Mua/Bán trước đó đang chờ khớp hoặc khớp một phần, thì không được: (i) đặt thêm lệnh Bán với giá $\leq$ lệnh Mua trước đó và/hoặc (ii) Mua với giá $\geq$ lệnh bán trước đó)
- Không được đặt các lệnh giao dịch vừa mua, vừa bán đồng thời cùng một loại chứng khoán trong cùng một đợt khớp lệnh định kỳ. Trừ các lệnh đã được nhập vào hệ thống giao dịch chứng khoán tại đợt giao dịch trước đó, chưa được khớp nhưng vẫn còn hiệu lực.

7. Hủy, sửa lệnh giao dịch khớp lệnh:

- Chỉ được hủy lệnh chưa khớp hoặc phần chưa khớp trong phiên khớp lệnh liên tục.
- Cho phép nhập lệnh sửa. Nội dung có thể sửa gồm:
 - + Giá
 - + Khối lượng
 Không được đồng thời sửa giá và sửa khối lượng.
- Thứ tự ưu tiên thời gian của lệnh sửa:
 - + Sửa giá, sửa tăng khối lượng làm thay đổi ưu tiên thời gian của lệnh
 - + Sửa giảm khối lượng không thay đổi ưu tiên thời gian của lệnh
- Quy định sửa hủy lệnh giao dịch khớp lệnh:

8. Hủy, sửa lệnh giao dịch thỏa thuận:

- Chỉ được hủy/sửa lệnh nếu chưa được xác nhận.
- Trong thời gian giao dịch, trường hợp công ty nhập sai lệnh giao dịch thỏa thuận của nhà đầu tư, công ty được phép sửa lệnh giao dịch thỏa thuận nhưng cần xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư, đồng thời phải được bên đối tác đồng ý sửa lệnh đó và được SGDCK chấp thuận.

9. Các giao dịch đặc biệt:

- Các giao dịch mua, bán cổ phiếu quỹ, giao dịch tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường cần tuân thủ những quy định riêng trong Thông tư 120/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính.
- Giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và người có liên quan cần tuân thủ các quy định riêng ở Luật chứng khoán và thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính.